

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1847/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Tư pháp**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

*Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;
Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;
Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025;
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch – Tài chính.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội của Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để biết);
- Cục CNTT (để đăng lên Cổng thông tin điện tử);
- Lưu: VT, KHTC.

BỘ TRƯỞNG

Lê Thành Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
CỦA BỘ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1847~~/QĐ-BTP ngày 15 tháng 12 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) giai đoạn 2021 - 2025 là triệt để THTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực về tài chính, ngân sách, nhân lực và trong công tác chuyên môn nghiệp vụ của các đơn vị thuộc Bộ, hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị trọng tâm, góp phần phát triển kinh tế xã hội, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, phòng, chống, ngăn chặn đại dịch Covid-19.

2. Yêu cầu

a) THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt phải gắn với việc thực hiện đột phá chiến lược tại Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về hoàn thiện thể chế.

b) THTK, CLP phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính thường xuyên của Bộ, gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện; đảm bảo phân công, phân cấp cụ thể, rõ đầu mối thực hiện.

c) Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định;

d) THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 -2025 và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Bộ Tư pháp giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

a) Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch, yêu cầu triệt để tiết kiệm chống lãng phí trong thực hiện các nhiệm vụ, các đề án, dự án.

b) Tăng cường công tác quản lý thu phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước.

c) Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA của các nhà tài trợ nước ngoài; kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả;

d) Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động.

đ) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

e) Thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao.

g) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong hoạt động tư pháp gắn với các mục tiêu thực hiện chuyển đổi số quốc gia, xây

dụng Chính phủ điện tử.

h) Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị thuộc Bộ trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP.

i) Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở Bộ.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách nhà nước (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) để ưu tiên chi cho các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Rà soát các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết, hạn chế tối đa tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác nước ngoài.

c) Cắt giảm các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng kém hiệu quả. Không đề xuất mới chương trình, dự án, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và chưa bố trí được nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện.

d) Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu; tập trung giải quyết dứt điểm từng việc, không dàn trải, kéo dài làm lãng phí nguồn lực.

đ) Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

e) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Hoàn thành việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị

sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình, đảm bảo công khai, minh bạch.

g) Đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số.

h) Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định giá theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, phù hợp với giá loại hình dịch vụ tương tự, cạnh tranh của các đơn vị cung ứng dịch vụ trên thị trường; trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Việc bố trí vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, thực hiện theo đúng Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, cấp bách; bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

đ) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia

Quản lý, sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

d) Có cơ chế quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp có nội dung liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai và các tài nguyên thiên nhiên khác.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị thuộc Bộ, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ

giữa các đơn vị. Đẩy mạnh tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP

Quán triệt việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP của giai đoạn 2021 - 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THPTK, CLP, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng năm, từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc, từng công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức chính trị - xã hội

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP

2.1. Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP; các đơn vị phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả.

Đơn vị thực hiện: Báo Pháp luật Việt Nam và các đơn vị thuộc Bộ.

2.2. Các công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THPTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

2.3. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ

3. Tăng cường công tác tổ chức THPTK, CLP trên các lĩnh vực

3.1. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao

quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ

3.2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ

3.3. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Đơn vị thực hiện: Thanh tra Bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự và các đơn vị thuộc Bộ

3.4. Ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính thẩm định, phối hợp với các đơn vị sự nghiệp trình Bộ phê duyệt.

3.5. Hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ

4. Triển khai thực hiện chế độ tự chủ tại các đơn vị quản lý hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ

4.2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ rà soát lại quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công của đơn vị để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản pháp luật có liên quan.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ

4.3. Các đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án tự chủ tài chính theo giai đoạn trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ

5. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng và quyết toán ngân sách Nhà nước

5.1. Thực hiện đúng quy định của pháp luật trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách (nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn ODA, nguồn phí lệ phí, nguồn khác).

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ

5.2. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ quản lý theo quy định; chú trọng kiểm tra chặt chẽ các khoản chi bảo đảm theo đúng dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chế độ quy định, trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại tại đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị dự toán thuộc Bộ

5.3. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí trong sử dụng ngân sách gồm:

- Tập trung theo dõi và tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Bộ tạm ngừng hoặc đình chỉ cấp kinh phí đối với các đơn vị dự toán không chấp hành quy định của pháp luật về lập và chấp hành quyết toán ngân sách; xuất toán và thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền đã chi sai chế độ, chính sách nhà nước đã quy định.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

- Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc; chỉ đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm việc mua sắm phải đúng tiêu chuẩn, định mức, trong dự toán được giao.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ

- Quản lý và sử dụng phương tiện đi lại của các đơn vị phải đúng chế độ, đối tượng, phục vụ thiết thực cho công việc; bố trí, phân công người quản lý, sử dụng các phương tiện công, định kỳ cuối năm tiến hành kiểm kê lại toàn bộ phương tiện trong cơ quan, đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan THADS được giao quản lý tài sản

5.4. Xây dựng các văn bản, đề án: Nghiên cứu, kiến nghị để sửa đổi, bổ sung chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách và sử dụng tài sản nhà nước phù hợp với đặc điểm, điều kiện và yêu cầu quản lý của Bộ để làm căn cứ quản lý, kiểm tra, kiểm soát, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các đơn vị thuộc Bộ.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ

5.5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý bán đấu giá tài sản, nhất là việc bán đấu giá tài sản công, quyền sử dụng đất, góp phần tiết kiệm, chống lãng phí, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, góp phần giải quyết nợ xấu, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội.

Đơn vị thực hiện: Cục Bỏ trợ tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan

5.6. Thực hiện các quy định về công khai quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước như: công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành; công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao; công khai việc mua sắm, quản lý tài sản công; công khai quy hoạch, kế hoạch, danh

mục dự án đầu tư, nguồn vốn đầu tư để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị dự toán thuộc Bộ

6. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ chi đầu tư xây dựng cơ bản

Kiểm tra, giám sát các hoạt động về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các chủ đầu tư theo đúng quy định của pháp luật; tổng hợp, đánh giá hiệu quả công tác đầu tư qua việc rà soát danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản trong kế hoạch hàng năm và kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hoá trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin về đầu tư công để cập nhật, lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm (trong đó có nội dung giải ngân vốn đầu tư công); lập, thẩm định, phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công. Thực hiện kết nối, đồng bộ hóa dữ liệu trên Hệ thống thông tin về đầu tư công với Hệ thống TABMIS để toàn bộ quá trình lập, giao, điều chỉnh kế hoạch, theo dõi, báo cáo kế hoạch đầu tư công đều được thực hiện trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư, phù hợp với quá trình xây dựng Chính phủ điện tử và tiến tới Chính phủ số.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự, Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ

7. Triệt để tiết kiệm trong chi thường xuyên

Thực hiện các biện pháp phù hợp, hiệu quả để tiết kiệm triệt để chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm và các chi phí khác

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc Bộ

8. Thực hiện triệt để tiết kiệm, phòng chống lãng phí trong việc tổ chức các hội nghị, hội thảo, lễ hội, ngày kỷ niệm

- Đảm bảo 100% kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn; không sử dụng kinh phí hội nghị, hội thảo để chi cho các nội dung ngoài chương trình. Tổ chức lồng ghép nhiều nội dung trong một hội nghị, hội thảo, tọa đàm, nhất là những nội dung có thành phần tham dự giống nhau, thời gian tổ chức gần nhau thì dùng chung địa điểm tổ chức... bảo

đảm tiết kiệm, chống lãng phí. Tổ chức các ngày kỷ niệm theo hướng tiếp tục tiết giảm quy mô, thời gian tổ chức, bảo đảm thiết thực, thật sự tiết kiệm và có ý nghĩa giáo dục cao.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc dự toán thuộc và trực thuộc Bộ

- Tăng cường điều phối các hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo; quyết liệt tham mưu các giải pháp hạn chế hội họp, hạn chế tối đa các hội nghị có quy mô toàn quốc; tăng cường sử dụng hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ, hạn chế việc tổ chức các cuộc họp, hội thảo trực tiếp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả (trừ các cuộc họp có tính chất cấp bách, bí mật do Chính phủ chỉ đạo).

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ

- Tận dụng tối đa hội trường, phòng họp hiện có của cơ quan Bộ và của các đơn vị khác thuộc Bộ để tổ chức các hội nghị, hội thảo, toạ đàm. Khi tổ chức hội nghị, hội thảo, toạ đàm các đơn vị phải lập Kế hoạch, trong đó đảm bảo hội nghị, hội thảo, toạ đàm có nội dung thiết thực, thành phần tham dự cần thiết, gọn nhẹ. Kế hoạch tổ chức phải có ý kiến điều phối của Văn phòng Bộ trước khi trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ

9. Rà soát các chương trình kiểm tra, thanh tra, các đoàn công tác

Rà soát kỹ các chương trình kiểm tra, thanh tra các đoàn công tác từ cấp trên xuống cấp dưới. Đảm bảo quá trình tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ được bố trí gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả. Tránh kéo dài gây tốn kém về thời gian, vật chất cho đoàn công tác và cho địa phương. Các nhiệm vụ cụ thể:

- Lồng ghép nhiệm vụ thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan đến công tác này vào nhiệm vụ thanh tra một số dự án đầu tư xây dựng cơ bản, một số lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực (mua sắm tài sản có giá trị lớn) và quản lý, sử dụng kinh phí hành chính sự nghiệp tại một số cơ quan thi hành án dân sự và đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

Đơn vị thực hiện: Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục THADS và Văn phòng Bộ

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thanh tra có trọng tâm, trọng điểm tập trung vào một số lĩnh vực như thi hành án dân sự, công chứng, luật sư, bán đấu giá tài sản, đăng ký giao dịch bảo đảm, chứng thực, hộ tịch, thanh tra đột xuất những lĩnh vực có đơn thư khiếu nại, bức xúc.

Đơn vị thực hiện: Thanh tra Bộ, Cục Bỏ trợ tư pháp, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực phối hợp với các đơn vị có liên quan

10. Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong việc đi công tác nước ngoài

- Thực hiện quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng mục đích và căn cứ trên dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của mỗi cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Hạn chế tối đa các đoàn đi công tác nước ngoài bổ sung không theo dự toán, danh mục từ đầu năm; chỉ tiến hành bổ sung khi có nhiệm vụ đột xuất, đặc biệt thiết thực theo yêu cầu của cấp trên; chỉ đi nước ngoài để thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thực sự cần thiết, phải bảo đảm hiệu quả, thiết thực.

Đơn vị thực hiện: Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính

- Tổ chức các đoàn công tác nước ngoài theo Chương trình hoạt động đối ngoại cấp Bộ, cấp Vụ của Bộ Tư pháp đã được phê duyệt. Các đoàn phát sinh ngoài Chương trình phải thực hiện theo Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại để đảm bảo việc đi công tác nước ngoài có mục đích, nội dung, kế hoạch rõ ràng, tránh trùng lặp với các đoàn đi trước, thành phần đoàn gọn, thời gian đi hợp lý, chi phí tiết kiệm theo đúng quy định.

Đơn vị thực hiện: Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ và Cục Kế hoạch - Tài chính

- Các đồng chí Lãnh đạo Bộ không tham gia đoàn của các doanh nghiệp đi nước ngoài hoặc do các doanh nghiệp nước ngoài mời đích danh. Không bố trí hai đồng chí Lãnh đạo cùng tham gia một đoàn đi công tác nước ngoài, trừ trường hợp thật cần thiết.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp Vụ Hợp tác quốc tế, Văn phòng Bộ

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình tổng thể năm của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình ban hành kèm theo Quyết định này, hàng năm, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ, trong đó xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm

a) Chỉ đạo đơn vị triển khai thực hiện nghiêm và xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình này làm cơ sở để triển khai, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức trong công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đồng thời tăng cường kiểm tra, nhắc nhở, xử lý kịp thời các trường hợp không thực hành tiết kiệm tại đơn vị.

b) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đề xuất Lãnh đạo Bộ khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực trong thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; có sáng kiến áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật nhằm triệt để tiết kiệm; phê bình, xử lý các tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, không thực hiện đúng quy định của Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

c) Kết thúc năm ngân sách, các đơn vị xây dựng báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của đơn vị, gửi Bộ (Cục Kế hoạch - Tài chính) trước ngày **10/02 năm sau** để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính theo đúng quy định.

d) Kịp thời phản ánh, báo cáo Lãnh đạo Bộ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình này.

3. Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự chỉ đạo các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình này làm cơ sở để triển khai, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương.

Chỉ đạo các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương tích cực tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án để thu hồi tài sản trong các vụ án kinh tế, tham nhũng, giải phóng nguồn lực cho xã hội.

4. Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Cục Công nghệ thông tin tổ chức các hình thức thông tin, phổ biến nội dung và quá trình thực hiện Chương trình này.

5. Đảng ủy, cấp ủy các đơn vị, các tổ chức đoàn thể của Bộ và các đơn vị: theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tăng cường sự lãnh đạo, giám sát, tham gia việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ và các đơn vị, động viên công chức, viên chức, đoàn viên thống nhất tư tưởng và hành động thực hiện có hiệu quả việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và của Bộ Tư pháp.

6. Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi, đôn đốc, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ việc triển khai thực hiện Chương trình này./.

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN QUYẾT ĐỊNH

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Ghi chú
1	Văn phòng Bộ	
2	Tổng cục Thi hành án dân sự	
3	Cục Kiểm tra văn bản QPPL	
4	Cục Con nuôi	
5	Thanh tra Bộ	
6	Cục Bồi thường nhà nước	
7	Trung tâm lý lịch Tư pháp quốc gia	
8	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực	
9	Tạp chí Dân chủ pháp luật	
10	Cục Trợ giúp pháp lý	
11	Viện Khoa học pháp lý	
12	Cục Bổ trợ Tư pháp	
13	Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ	
14	Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi THPL	
15	Cục Công nghệ thông tin	
16	Học viện Tư pháp	
17	Đại học luật Hà Nội	
18	Trường Cao đẳng Luật Miền Nam	
19	Trường Cao đẳng Luật Miền Bắc	
20	Trường Trung cấp Luật Tây Bắc	
21	Trường Cao đẳng Luật Miền Trung	
22	Cục Công tác phía Nam	
23	Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025	
24	Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp	
25	Báo Pháp luật Việt Nam	
26	Nhà xuất bản Tư pháp	